

Số: 13/2018/QĐST- DS

Gia Bình, ngày 10 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2018/TLST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm: 1968, địa chỉ: Xóm T, thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị L2, sinh năm: 1963, nơi đăng ký HKTT: Xóm T, thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; nơi ở hiện nay: Khu Công nghiệp Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị L2, sinh năm: 1963, nơi đăng ký HKTT: Xóm T, thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, nơi ở hiện nay: Khu Công nghiệp Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh có nghĩa vụ phải trả cho bà Nguyễn Thị L1, sinh năm: 1968, địa chỉ: Xóm T, thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh số tiền 240.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm: 1968, địa chỉ: Xóm T, thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh tự nguyện chịu: 6.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm;

được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 6.000.000 đồng theo biên lai số AA/2015/0001265 ngày 28/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Xuân Tuấn
(Đã ký)